

Số: 03/2019/QĐST-VDS

Bắc Mê, ngày 01 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC MÊ, TỈNH HÀ GIANG**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cù Văn Minh.

Thư ký phiên họp: Ông Trần Xuân Đạt, thư ký Tòa án huyện BM.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BM, tỉnh HG tham gia phiên họp:

Bà Bàn Thị Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện BM, tỉnh HG mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-VDS ngày 03 tháng 5 năm 2019 về việc Yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với chị Nông Thị Th, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2019/QĐST-VDS ngày 23 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Tống Thị Th, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Thôn BC, thị trấn YP, huyện BM, tỉnh HG.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông: Nguyễn Việt H, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nông Thị Th, sinh năm 1986

Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Thôn BC, thị trấn YP, huyện BM, tỉnh HG.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Tống Thị Th, sinh năm 1962 có con gái là Nông Thị Th sinh năm 1986. Năm 2009 Nông Thị Th không đăng ký kết hôn nhưng có một con gái riêng tên là Nông Hồng N, sinh ngày 16 tháng 02 năm 2009. Nông Thị Th và Nông Hồng N cùng sinh sống và đăng ký hộ khẩu thường trú tại nhà bà Tống Thị Th ở thôn BC, thị trấn YP, huyện BM, tỉnh HG.

Đến tháng 07 năm 2013 không hiểu lý do gì chị Nông Thị Th bỏ đi đâu không rõ tung tích, không nói cho ai biết, cũng không mang theo tài sản gì, bà Th và gia đình đã báo chính quyền thị trấn YP, huyện BM, tỉnh HG và tổ chức đi tìm trong và ngoài thị trấn cũng như tại những nơi mà gia đình có quen biết nhưng không có kết quả.

Chị Nông Thị Th bỏ đi để lại cháu Nông Hồng N, sinh ngày 16 tháng 02 năm 2009 để một mình bà Th chăm lo, nuôi dưỡng trong suốt thời gian từ đó cho đến nay, không để lại tài sản gì cũng không có công nợ với ai.

Nay bà Th thấy chị Th tự ý bỏ nhà đi, không quan tâm chăm sóc con của mình, để một mình bà Th chăm lo, nuôi dưỡng. Để đảm bảo ổn định cuộc sống của bản thân bà Tổng Thị Th và của cháu Nông Hồng N, bà Tổng Thị Th đề nghị Tòa án nhân dân huyện BM, tỉnh HG, giải quyết cho bà một số việc cụ thể như sau:

a. Tuyên bố mất tích đối với : Chị Nông Thị Th, sinh năm 1986.

Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Thôn BC, thị trấn YP, huyện BM, tỉnh HG.

b. Về cháu Nông Hồng N, sinh ngày 16 tháng 02 năm 2009 là con riêng của chị Nông Thị Th và là cháu ngoại của bà Tổng Thị Th, từ ngày chị Th bỏ đi đến nay đều do bà Th nuôi dưỡng, nay bà Th tự nguyện được tiếp tục được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nông Hồng N, sinh ngày 16 tháng 02 năm 2009 và không yêu cầu gì về cấp dưỡng nuôi cháu N. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về tài sản, công nợ của chị Nông Thị Th: Khi bỏ nhà đi chị Nông Thị Th không có tài sản gì cũng như không có công nợ gì nên bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lý do, mục đích, căn cứ của việc yêu cầu Tòa án giải quyết đối với những vấn đề nêu trên nhằm để đảm bảo sự ổn định cuộc sống và quyền lợi của cháu Nông Hồng N.

* Đại diện Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh HG trình bày: Quá trình làm đơn đề nghị tuyên bố một người mất tích đối với chị Nông Thị Th bà Tổng Thị Th có làm đơn đề nghị và được Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh HG cử trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh HG trợ giúp cho bà Th trong quá trình làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện BM giải quyết và hộ làm thủ tục đăng thông tin tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật cũng như nộp thay bà Th các chi phí đăng báo, đài....theo Nghị quyết 06/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh HG khóa XVII - kỳ họp thứ 9 V/v hỗ trợ kinh phí cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn hoàn tất thủ tục hưởng chế độ trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh HG giai đoạn 2019-2020.

* Tại phiên họp Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị:

- Áp dụng Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 BLTTDS, Điều 361, 367, 369, 370 và Điều 388 BLTTDS; Điều 68 BLDS. Chấp nhận yêu cầu của bà Tổng Thị Th về việc tuyên bố một người mất tích đối với chị Nông Thị Th, sinh năm 1986, HKTT cuối cùng tại thôn BC, thị trấn YP, huyện BM, tỉnh HG.

- Áp dụng Khoản 1, Điều 149 BLTTDS, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Tổng Thị Th phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000đ, được khấu trừ số tiền 300.000đ bà Th đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện BM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện BM nhận định:

[1] Chị Nông Thị Th không kết hôn theo quy định của pháp luật nhưng có một con riêng là Nông Hồng N, sinh ngày 16 tháng 02 năm 2009. Việc chị Nông Thị Th bỏ nhà đi không có tin tức gì đến nay đã được sáu năm có xác nhận của chính quyền địa phương, mặc dù bà Th và gia đình đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm và được thông báo tìm kiếm trên báo Công lý tại các số 41, 42, 43 ra các ngày 22, 24, 29 tháng 5 năm 2019 (đăng tiếp trên báo Công lý điện tử địa chỉ: congly.vn) và được phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV) các ngày 23, 24, 25 tháng 5 năm 2019, nhưng không có kết quả, vì vậy bà Tống Thị Th có đơn đề nghị Tòa án tuyên bố mất tích đối với chị Nông Thị Th là có cơ sở, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà Th, cháu N, đáp ứng được các điều kiện quy định của pháp luật về yêu cầu tuyên bố một người mất tích được quy định tại khoản 1 Điều 68 BLDS, khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 48, 370, 387 và Điều 389 BLTTDS cần được chấp nhận.

[2] Tuy không kết hôn nhưng chị Nông Thị Th có một con riêng là Nông Hồng N, sinh ngày 16 tháng 02 năm 2009. Nay chị Th thuộc trường hợp bị đề nghị tuyên bố mất tích và bà Th đang là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu N, cho đi học đầy đủ từ khi chị Th bỏ đi và tiếp tục có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu N và không đề nghị gì đến yêu cầu cấp dưỡng. Xét thấy việc đề nghị được tiếp tục nuôi cháu của bà Th là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp các quy định của pháp luật về quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của ông, bà, cha, mẹ đối với con, cháu chưa thành niên, phù hợp với văn hóa, phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc ta nên đề bà Th tiếp tục nuôi cháu Nông Hồng N là hợp tình, hợp lý. Bà Tống Thị Th không có yêu cầu giải quyết gì khác về nuôi, cấp dưỡng đối với cháu N nên không giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Theo bà Tống Thị Th trình bày chị Nông Thị Th không có tài sản, không có công nợ ai không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Không xem xét.

[4] Về lệ phí: Áp dụng Điều 149 BLTTDS, Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Tống Thị Th phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000,đ.

Trong quá trình giải quyết bà Tống Thị Th được Trung tâm trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh HG hỗ trợ lập hồ sơ, đi họp đồng đăng thông tin tìm kiếm chị Nông Thị Th trên phương tiện thông tin đại chúng và nộp thay các chi phí đăng tin thông báo trên báo, đài theo quy định của Nghị quyết 06/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh HG khóa XVII - kỳ họp thứ 9 V/v hỗ trợ kinh phí cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn hoàn tất thủ tục hưởng chế độ trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh HG giai đoạn 2019-2020, Tòa án không thu tiền của bà Th nên không xem xét.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1, Điều 68 BLDS, khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 48, Điều 370, 387, và Điều 389 BLTTDS

Tuyên bố mất tích đối với: chị Nông Thị Th, sinh năm 1986.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi cư trú cuối cùng trước khi mất tích: Tại thôn BC, thị trấn YP, huyện BM, tỉnh HG, mất tích.

2. Về lệ phí: Áp dụng Điều 149 BLTTDS, Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Tổng Thị Th phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000,đ được khấu trừ vào số tiền 300.000,đ bà Th đã nộp tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự theo biên lai số 07089 ngày 03/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện BM, tỉnh HG.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trung tâm TGPL NN tỉnh HG;
- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh HG;
- UBND TT YP;
- Chi cục THA dân sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Cù Văn Minh